

Số: /NQ-HĐND

An Giang, ngày 12 tháng 12 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Giao biên chế công chức trong các cơ quan hành chính nhà nước;
Phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước
trong các đơn vị sự nghiệp công lập và hội có tính chất đặc thù
trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2023**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 11**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ
về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước,
đơn vị sự nghiệp; Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính
phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch
công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc
trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính
phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;*

*Căn cứ Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính
phủ về chính sách tinh giản biên chế; Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31 tháng 8
năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20
tháng 11 năm 2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Nghị định số
143/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số
điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ
về chính sách tinh giản biên chế và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31 tháng 8
năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số
108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản
biên chế;*

*Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chính
phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức;*

*Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính
phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;*

Căn cứ Quyết định số 68/2010/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định hội có tính chất đặc thù;

Căn cứ Kết luận số 28-KL/TW ngày 21 tháng 02 năm 2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Quy định số 70-QĐ/TW ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Bộ Chính trị về quản lý biên chế của hệ thống chính trị;

Căn cứ Kết luận số 40-KL/TW ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022 - 2026;

Căn cứ Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Bộ Chính trị về biên chế các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương và các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy khối trực thuộc Trung ương giai đoạn 2022 - 2026;

Căn cứ Quyết định số 84-QĐ/BTCTW ngày 28 tháng 9 năm 2022 của Ban Tổ chức Trung ương về biên chế của tỉnh An Giang giai đoạn 2022 - 2026;

Căn cứ Quyết định số 167-QĐ/BTCTW ngày 28 tháng 9 năm 2022 của Ban Tổ chức Trung ương về biên chế của tỉnh An Giang năm 2022;

Căn cứ Thông báo Kết luận số 211-TB/TU ngày 18 tháng 11 năm 2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy An Giang về biên chế tỉnh An Giang giai đoạn năm 2022 - 2026;

Xét Tờ trình số 827/TTr-UBND ngày 07 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan hành chính nhà nước; Phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập và hội có tính chất đặc thù trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2023; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Giao biên chế công chức trong các cơ quan hành chính nhà nước năm 2023 là **2.438** biên chế.

Điều 2. Phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập và các hội đặc thù năm 2023, gồm:

- a) Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước là **32.470** biên chế.
- b) Số lượng người làm việc trong các hội đặc thù là **250** người.

(Đính kèm các Phụ lục I, II, III)

Điều 3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang tổ chức thực hiện Nghị quyết này. Trong quá trình thực hiện được điều chuyển số biên chế công chức, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước chưa sử dụng của các cơ quan, đơn vị theo thẩm quyền.

Đồng thời xem xét, cân đối giao kinh phí hoạt động thường xuyên đảm bảo các cơ quan, đơn vị chi trả cho hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp, Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, đúng theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015.

Điều 4. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang khóa X, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 12 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam;
- Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tài chính;
- Vụ Công tác Quốc hội, Địa phương và Đoàn thể - VPCP;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực IX;
- Website Chính phủ;
- Bí thư Tỉnh ủy;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN, UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Cơ quan thường trú TTXVN tại An Giang, Báo Nhân dân tại An Giang, Truyền hình Quốc hội tại An Giang, Báo An Giang, Đài Phát thanh - Truyền hình An Giang;
- Website tỉnh, Trung tâm Công báo – Tin học tỉnh;
- Cổng TTĐT Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu VT, TTDN, CTHĐ.(Linh).

CHỦ TỊCH

Lê Văn Nung